



TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỖNH - THỨC - KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

BÁO QUẢN
Đường Đông-Bà, Huế

叢

民

Quản-ly
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Giấy phép số 62
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Học-vấn mà lộn xộn,
suy-tưởng mà mơ
màng thì làm mờ
tối mắt cái quang-
minh tự-nhiên và
mù mịt mắt cả trí-
tuệ.
(Bacon)

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm 3500	4500
Nửa tháng 2,50	3,50
Ba tháng 1,50	2,00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN - Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

VIỆC GÌ CHÚNG TA CŨNG CẦN CÓ MỘT CÁI PHƯƠNG-PHÁP CHÁNH ĐÁNG

(Phương-pháp khoa-học)

Trong kỳ báo số 46, kỳ-giá đã nói rằng vì chúng ta không có một phương-pháp chính đáng mà lưu ý đến thế nào. Nay xin bàn qua về cái phương pháp chúng ta cần phải có. Kỳ-giá không giám tự phụ là phải minh được một cái phương-pháp gì mới lạ để công-hiến đồng-bào, chẳng qua cái phương-pháp nói đây chỉ là cái phương-pháp thiên hạ dùng đã mấy trăm năm rồi, mà duy có ta thì còn như chưa từng biết tới, nay kỳ-giá chỉ xin dùng lời thô thiển mà giới-thiệu thôi.

Các phương-pháp ấy là phương-pháp khoa-học vậy. Phương pháp khoa-học không phải trong một bài báo ngắn ngủi mà giải bày cho thấu triệt được, chỉ xin nói mấy điều yếu ước, mong rằng độc-giá đừng lấy nhời nghiêm khắc mà trách rằng nói chẳng đến nơi. Phương pháp khoa học đại khái có ba cái yếu điểm.

Một là phải chú trọng sự thực. Sự thực là tất cả những điều hoặc giác-quan ta cảm-xúc ở ngoại-giới, hoặc tâm-tri ta cảm-xúc ở nội-giới. Nhưng sự thực không phải tự-nhiên mà cảm-xúc được đâu, vô-luận là sự-thực về xã-hội, chính-trị, vật-lý, bác-vật, hay về đạo-đức, tâm-lý, ta phải tìm tòi, suy nghĩ mới cảm-xúc được; bởi thế trong phương-pháp khoa-học, cần phải biết quan-sát (observation). Người biết quan-sát phải xáo-lộn tạo-hóa, ghé mắt nhìn cho đến những ẩn-tượng, lắng tai nghe cho đến những tiếng-thanh, quan-sát nội-tâm, quan-sát ngoại-vật, không hề bỏ qua một cái hiện-tượng gì.

Quan-sát sự thực là cái khởi điếm của công-trình nhà khoa học. Dù ông Không ông Lão, dù ông Bơ-la-tông, ông A-rít-tốt nói thế nào cũng không thể nhắm mắt tin theo, mà phải xem xét sự thực đã. Phạm dự lịch, điều tra, thống kê, các điều ấy là cách quan-sát sự thực chúng ta không nên bỏ qua vậy.

Hai là phải chú trọng giả-thiết. Song quan-sát tạo-hóa mà cảm biết được sự thực cũng chưa là đủ. Ta đã thấy, đã nghe được một hiện-tượng gì, lại phải tìm cho ra cái tính chất và cái nguyên-nhân của hiện tượng ấy số dĩ phát sinh ra thì mới bằng có thể đem mà ứng dụng được. Ta thấy cây cối

mùa xuân xanh tươi ta lại phải tìm vì lẽ làm sao mà nó xanh tươi để mong khi nào cây cối có úa sùu, ta có thể lợi dụng sự quan-sát của ta mà làm cho nó xanh tươi lại được. Song lẽ, cái tính chất và cái nguyên-nhân các hiện-tượng không phải là dễ tìm được đâu. Ta thường phải dùng tri-tượng-tượng mà bày đặt ra một cái ức-thuyết (hypothèse) cho phù-hiệp với điều ta đã quan-sát được; bởi vậy trong phương pháp khoa-học lại phải chú trọng vào giả-thiết nữa. Ta phải xét cho đủ các phương-diện, các trạng-thái của sự thực mà ta quan-sát, rồi nghĩ ra mấy cái giả-dịnh hoặc mấy cái pháp-lâm chung có thể bao hàm cả các điều ta đã quan-sát được. Ông Niu-tôn (Newton) thấy quả táo rơi trên cây xuống rồi nhờ giả-thiết mà phát minh được cái luật « giản lực ». Ông Ga-ly-lê (Galilée) thấy cái đèn nhà thờ lúc lắc rồi nhờ giả-thiết mà phát minh được cái luật « quả-lắc ».

Ba là phải chú trọng chứng-thực. — Nhưng cái giả-thiết của ta cũng chưa chắc hẳn là đúng, là chân-lý. Trong các giả-thiết ấy ta phải chọn cái nào có hợp dụng hơn mà tìm cách chứng minh với sự thực xem có đúng không. Vậy nên trong phương pháp khoa-học lại phải có chứng-thực nữa. Chứng thực cũng có khi dễ lắm, nhưng cũng nhiều khi thiết khó, phải biết xếp đặt các trường-hợp dùng những khi cụ, đợi được thời cơ v. v. để làm phát-sinh ra một cái hiện-tượng có thể chứng minh cái giả-thiết của mình là đúng hay trái. Phép ấy trong phương-pháp khoa-học gọi là phép thí-nghiệm (experimentation).

Phẩm đầu gì, ta phải từng có chứng thực thì hãy nên nhận là phải. Vô-luận là một phép-lâm khoa-học, là một lý-thuyết xã-hội, chính-trị hay triết-học của các « thành-hiến », ta phải xét xem có đúng với sự thực thì hãy nên xem làm chân-lý, chứ chưa từng chứng thực thì hãy cứ xem là một cái giả-thiết chưa chứng nghiệm mà thôi. Như cái thuyết « tiến-hóa » về nhân-loại-học, cái thuyết « áp-lực của ế-te » về vật-lý-học, đều là các giả-thiết hết. Kết-luận. Cái phương-pháp khoa-học, kỳ-giá giới-thiệu đó, xưa nay các nhà đại-sáng-tạo,

VĂN-VĂN

Thơ tét

(Ngũ ngôn trường-thiên cổ-thể)
Phư phát mây cây nêu,
Di-dung ba tiếng phào.
Cai lết ai bày ra?
Dân tình xem nhiệt-nào.
Tế Sự tự đời Châu (1)
Nông-dân được hưu-lao (2)
Chén tí dâng công-dương,
Rượu xuân chúc kỳ-lão. (3)
Bây giờ tết rất vui,
Đông-lạc, tình hòa-hảo.
Xuống lạc đời Xuân-thu.
Lễ suy thêm tục-sáo.
Ông Không xem tế Sa,
Thờ than nhờ đại-đạo. (4)
Người nước Lỗ say cuồng,
Ông Từ lòng áo nào. (5)
Ho ta giông Hồng-Lạc,
Qui-lịch theo Đường-Nghiêu. (6)
Bánh chưng và bánh tét,
An tết từ Hùng-Liêu. (7)
Ngày xưa lễ tục giản,
Vở sau phiên vẫn nhiều.
Hàm ba lễ thần Táo,
Ba người lễ lên nêu,
Trừ-lịch rồi nguyên-dân,
Nhơn-nhật với hoa-triều. (8)
Bây ngày lo đơm cúng,
Nữa tháng ngời an-tửu.
Kể bồi tưởng rap bồi,
Người xin xam bồi Kiêu,
Kể tam hương, từ sức,
Người bồi diêm, lêm treo.
Nam mới dân lễ nhưu,
Dương và người liên-lạc,
Chủ khách gọi-giú say,
Chén thù lại chén tạc.
Đạp đất kê mai xưa,
Quét nhà kiêng đồ rác.
Khai hạ mới an-lâm.
Khai trương mới bán chác,
Sợi nơ chực giầu sang,
Nhà nhà mừng tuổi tác,
Chàng trách ông Từ-Xương
Mượn cau thơ cười lạt. (9)
Đã lớn tiền đôi vàng,
Lại chạy tiền đánh bạc.
Trẻ con cũng rước chè,
Cũng no sòng đố-bê.
Nam mới thấy mới gì?
Phong hóa gần suy nát. (Còn nữa)
C. H.

Giải-nghĩa

(1) Đới Châu bệ-Tân có lễ tế Sa cũng như lễ Tế. — (2) Lễ Sa để an-uy hưu-túc dân làm ruộng. Sách Lễ kinh có câu: Lao nông dĩ hưu-túc (3) sách Thi-kính có câu: Tế bì công-dương, xưng bì hi-quang, nghĩa là dâng đồ hiến tế thêm vua mà dâng chén rượu lễ quing chúc thọ. Lại có câu: Vì thờ xuân từ dĩ giới mi thọ, nghĩa là làm rượu xuân chúc mừng người già.
(4) Ông Không - tự xem lễ tế Sa mà ngại như đến chủ nghĩa đại-dồng. Ngòi có nói: Đại-dao chỉ hành, thiên hạ vi công.
(5) Nước Lỗ lễ Sa, thàng Tử công lên. Từ than rằng: Người nước Lỗ say cuồng hết thảy
(6) Xưa đời Hùng - Vương nước ta có dâng một con rùa lớn năm cho vua Đường Nghiêu, rồi vua Đường-Nghiêu chế ra một thứ lịch, gọi là qui-lịch. — (7) Đới Hùng-Vương an-tết có người con là Hùng-Liêu chế ra một thứ bánh chưng gọi là dạ-bánh, bánh tét gọi là thiên-bánh.
(8) Trong bài ngày Tết có đặt tên là nhơn-nhật, lễ-nhật v. v. — Hoa-triều cũng như nguyên-dân.
(9) Ông Trần kế-Xương có bốn bài thơ tét khác hai bài ở cuối đời.

đại-phát-minh, đại-tư-tướng ở thế-giới là đều như nó mà thành-công. Nếu chúng ta cũng biết dùng phương-pháp ấy trong việc tư-tướng, biện-luận và biện-sự thì hẳn không khi nào nghĩ lầm, lộn nhảm nói bậy, làm liều; một điều gì nghĩ có chắc mới nhận, một

VĂN-ĐỀ HIỆN-PHÁP

Bàn góp về văn đề hiện pháp (Tiếp theo)

Về việc hành-chính và tư-pháp thì « bàn lớn xáo ». Quan cai-tri, quan thẩm-phán không phân quyền, tài nào chẳng chuyên quyền, tài nào chẳng thiên vị, làm sao cho có công lý. Công lý còn chưa vững, đầu lo được việc trị-dân, chủ-trương được việc công ích!
Bởi lẽ đó, sự id chức cơ-quan hành động ở Trung-kỳ cần thiết ơn các xứ khác.
Sự cần thiết đã hiển nhiên, người có ý lưu tâm đến vận mạng dân Trung kỳ không ai chối cãi đâu ấy. Song ta tự hỏi rằng ai là kẻ can thiệp đến việc id chức cơ-quan lập-pháp và hành-pháp ở Trung-kỳ?
Muốn trả lời về điều này trước cách minh bạch, thì phải có chứng cứ hiện diện; chứng cứ ấy là các tờ hiệp ước Pháp-Nam hiện thì hành trong xứ.

Do tờ hiệp-ước thứ nhất ký ngày 28 Novembre 1787, nước Pháp hòa hiếu với nước Nam.

Do tờ hiệp-ước thứ hai ký ngày 6 Juin 1881, nước Nam nhận nước Pháp bảo-hộ, nước Pháp thay mặt nước Nam trong các v. ệc ngoại-giao, còn để việc nội-vụ cho chính phủ Nam tự lự, song chính phủ Pháp có quyền kiểm-sát.

Tờ hiệp-ước thứ ba ký ngày 6 Novembre 1925, giao quyền chánh trị xứ Trung-kỳ cho chính phủ Pháp (tức là quan Khâm-sứ). Vua Annam không can thiệp đến việc hành-chính, chỉ chăm lo việc phụng tự tôn-miếu xã-tắc và phong-sắc thần thánh thôi.

Ở các nước độc lập thì về việc id chức hiện pháp chỉ dân đối với vua, vua đối với dân là đủ; ở nước Nam nếu không có tờ hiệp-ước 6 Novemb. 1925 nói ở trên thì dân cũng đối với Nam triều. Nhưng tờ hiệp-ước ấy đã giao quyền chánh trị cho chính phủ Pháp thì tất cả chánh phủ Pháp mới có quyền can-thiệp đến việc lập-hiến-pháp.

Sau khi ký hiệp-ước ngày 6 Novemb. 1925, chính phủ Pháp lại đổi « Tư-vấn nghị-viện » làm « Nhân-dân đại-biểu viện ». Thế là từ đây dân được dự vào một phần chính sự. Nhưng từ đây đến nay các điều thiết hại của dân kể trên kia cũng vẫn như cũ, không thay đổi chút nào cả. Vì sao? Vì chức vụ của Nhân-dân đại biểu chưa minh bạch. Bởi thế, viện Nhân-dân đại biểu phải xin lập hiến-pháp. Ngày nay Nhân-dân đại-biểu đã lo đến vấn-đề phân lập công-quyền, nghĩa là quyền lập-pháp, và quyền hành-pháp, thì phi Chính-phủ Pháp, còn ai can thiệp đến nữa? Chính-phủ Pháp ở Đông-dương là quan Toàn-quyền, vì ngài cầm quyền thay quan Tổng-thống Pháp (Le gouverneur général de l'Indochine est le dépositaire des pouvoirs du président de la république française); mà chính phủ Pháp ở Trung-kỳ là quan Khâm-sứ, vì quan

lời gì có chắc mới nói, một việc có chắc mới làm, kết quả thành không bị cái gì huyền-hoặc được mình mà mình cũng không huyền-hoặc ai, rồi cái gốc « thành-công » cũng là bởi đó.

Ngo-Nhân

Khâm-sứ, được ủy quyền vĩnh-viễn để ứng-đối về các việc ở Trung-kỳ. Đã khản thiết lập công-quyền, đã đủ người lập công-quyền, vậy lập công-quyền cách nào?
Văn-đề phân quyền ở Trung-kỳ thật rắc rối khó giải vậy. Một bên là chính-phủ Pháp có quan Khâm-sứ đại-diện, một bên là chính-phủ Nam triều trên có vua, bách quan văn võ, một bên là nhân-dân đại-biểu-viện thay mặt dân.

Công quyền là gì? Trước khi muốn phân quyền, hãy nên biết công-quyền là quyền trị nước. Trị nước có hai cách: một là ngăn ngừa đê hại, hai là thi hành sự ngăn ngừa ấy. Thi hành sự ngăn ngừa có ba cách: chính trị, cai trị, trừng trị. Ngăn ngừa đê hại tức là lập luật cho công chúng theo. Thi hành sự ngăn ngừa tức là trông nom cho điều luật được mọi người vâng theo đúng đắn. Bộ-phần ngăn ngừa đê hại là quyền lập-pháp, cũng như con mắt là bộ-phần của sự ngộ thấy. Bộ-phần thi hành là quyền hành-pháp. Quyền hành-pháp chia làm ba bộ-phần: chính-trị, cai-trị, tư-pháp.

(Còn nữa)
CÙNG ĐINH

TẠP LOẠI

Kỳ-sinh (parasitisme) (Tiếp theo)

B Trùng ký-sinh truyền bệnh (parasites transmetteurs des maladies contagieuses)

Ở xứ ta có ba con trùng ký-sinh truyền bệnh rất độc ác: con muỗi (moustique), con rận (pou du corps) và con bọ-chét (puce).

Con muỗi truyền bệnh sốt-rét (paludisme); con rận truyền bệnh thương-hàn nổi giát (typhus exanthématique); con bọ-chét truyền bệnh hạch (peste).

Ba con trùng ký-sinh này thuộc về giống « ký-sinh tạm một thời », nghĩa là chúng nó ở ngoài thân-thể người, chỉ khi nào đói bụng mới đến gần người hút máu để sống nhờ mà thôi.

Loài muỗi thích mùa nóng. Loài ký-sinh ở con muỗi. Nếu trời lạnh quá thì muỗi dục chết. Nhưng muỗi cái thì không chết; mà nếu nó có chết nữa thì trứng nó đẻ ra cũng không hư.

Trùng ký-sinh mùa nóng lại nở. Vì thế cho nên sự lạnh không giết được loài muỗi.

Chỉ một mình muỗi cái hút máu mà thôi, vì nó có ăn cấp được máu như thế thì nó mới sinh sản được. Loài muỗi thích ở những nơi tối tăm và những nơi ẩm ướt nhiều nước.

Đực và cái ăn ở với nhau rồi muỗi cái có mang. Có mang rồi thì phải tìm người để hút máu. Hút máu được mấy hôm rồi nó đẻ ra trứng. Trứng ở trên mặt nước. Nếu trời không lạnh quá thì độ hai ba hôm trứng nở ra một con quặng. Con quặng biến hóa ba bốn lần thời thành con muỗi.

Loài muỗi có nhiều giống. Chỉ một mình muỗi cái giống « a-nô-phen » truyền được bệnh sốt-rét mà thôi.

Muỗi cái giống A-nô-phen truyền bệnh sốt-rét cách thế nào?
Nguyên bệnh sốt-rét là một bệnh người, sinh ra bởi một loài vi-trùng. Loài vi-trùng ấy ở trong máu người bệnh. Loài ký-sinh có hai giống: một

giống không cái không đực (forme asexuée) và một giống có cái có đực (forme sexuée). Giống không cái không đực tự sinh-sản một mình, mà chỉ nằm trong máu người để sinh ra con. Giống có cái có đực thì phải ăn ở với nhau rồi mới sinh sản được, mà có vào được trong ruột con muỗi cái A-nô-phen mới ăn ở với nhau được. Nếu có người mắc bệnh sốt-rét (trong máu có vi-trùng sốt-rét) bị một con muỗi cái A-nô-phen hút, thì có nhiều con vi-trùng sốt-rét ở giống có cái có đực theo máu mà vào trong ruột con muỗi ấy. Vào đến ruột con muỗi rồi thì cái vi-trùng mới ăn ở với nhau. Ăn ở như thế ít lâu thời cái đẻ ra con. Khi con của vi-trùng sốt-rét đã đẻ ra rồi, mà có một người nào bị con muỗi ấy hút, thì con người đó theo với con muỗi mà vào trong máu người ấy. Như thế thì người ấy mắc phải bệnh sốt-rét.

Loài rận khác loài chỉ ít nhiều: rận sắc trắng, chỉ sắc xám; rận lớn hơn chỉ. Rận nằm trong áo-quần, khi nào đói bụng mới bò đến da người để hút máu. Loài rận có cái có đực. Cái ăn ở với đực rồi đẻ ra trứng. Mỗi một con rận cái đẻ một lần đến 2-3 trăm trứng. Trứng ấy do 6 hôm rồi nở ra rận con. Rận con độ 10 hôm thời đã lớn, có đủ sức để hút-máu người.

Khoa-học đã kinh-nghiệm biết chắc rằng: rận là nguyên-do sự truyền-nhiễm bệnh thương-hàn nổi giát. Biết như thế nhưng chưa rõ truyền-nhiễm cách thế nào. Chưa rõ là vi-loại vi-trùng bệnh ấy cũng chưa biết chắc.

Bệnh thương-hàn nổi giát là một bệnh nguy hiểm, mắc phải cũng hay chết. Bệnh ký-sinh xưa nay An-nam ta không có. Nhưng trong năm 1916, ở Hanoi có phát lên; ban đầu các y-sĩ phân-vấn không chắc là nó, nhưng về sau nhờ có sở Thực-nghiệm Bact-er (Institut Pasteur) nghiên cứu ra mới chắc. Vì bệnh thương-hàn nổi giát là một bệnh truyền-nhiễm cũng như hạch, thổ-lị, bọ nên ta phải biết nguyên do để phòng.

Bọ-chét là một loài sâu hút-máu nhưng hay hút-máu thú-vật chứ ít hay hút-máu người. Chỉ linh-cờ nó mới hút-máu người.

Mỗi con thú có một giống bọ-chét riêng. Bọ-chét loài chuột là giống truyền bệnh hạch cho người.

Nguyên bệnh hạch là một bệnh loài chuột. Bệnh ký-sinh ra bởi một loài vi-trùng. Vi-trùng ký-sinh sống trong máu con chuột có bệnh hạch. Khi bọ-chét hút-máu một con chuột có bệnh thời hút cả vi-trùng bệnh hạch vào miệng. Đến khi chuột chết, bọ-chét không ăn máu nữa (vì chuột chết rồi thì máu đông cứng lại) để hút thời bọ-chét bỏ xác chuột mà bay bầy-bạ ra ngoài. Nếu nó bay vào áo-quần người, hút máu người, thời nó truyền vi-trùng bệnh hạch của chuột cho người.

Xem như trên vừa nói đó thời ta phải dùng cách trừ-khử ba loài ký-sinh ký-sinh để phòng bệnh sốt-rét, bệnh thương-hàn nổi giát và bệnh hạch.

Trừ-khử loài ký-sinh có nhiều cách. Trừ « muỗi thời dùng màn, lập so phà rừng; trừ rận thời trừ-xử sạch sẽ; trừ bọ-chét thời giết chuột v. v. Những cách ấy sách nói đã nhiều, người mình biết cũng đã chán. Chỉ vì nhiều kẻ không hiểu được nguyên do sự độc của chúng nó cho nên không sẵn lòng trừ khử mà thôi. Tôi viết bài này là có ý giúp những kẻ ký-sinh.

TRẦN-ĐÌNH-NAM

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Lòng liêm khiết

Thầy Nguyễn-công-Tơ, làm khám hộ ở nhà thương Huế, bài được một cái kiếng vàng đáng giá 50\$00, đã tìm được người có kiếng trả lại.

THỪA-THIỆN (PHÚ-VANG)

Tồn bạc mua được cái « già » Gần đây nhà nước sức khai mở mấy lên đã trước vào hàng miền nhiều, cho tiền việc phát cấp bài chỉ, chánh thể chưa biết đỡ hay thế nào, mà kể thừa hành đã được cơ hội tốt, tình việc phi kỳ.

THANH-HÓA (TINH-GIA)

Mô phạm ở đâu ???

Ở phủ hạt này có thầy đốc giáo H. tr. Đ. đa mang về nghề... nên làm khi trông vào điếm; thầy cũng mặc l học trò chờ; thầy cũng kể: Thầy cứ ngồi chùi lo nạo thoe, vệt ngao chằm chiếu, rồi bẻ nghe tiếng ó-ó xinh xinh, là thầy lập tức chớ chẳng hiểu đầu đuôi gì hết.

Còn thầy L. tr. Ph., tuy mới đổi lời, mà các dạy dỗ và cách đối đãi học trò cũng chẳng kém gì thầy Đ. Thầy lại đam mê « đồ đen » mà dễ kể hạ lưu xỉ mại, dễ anh ký D. phải giữ thủ đoạn « tát tai đá dít » với thầy.

PHỤC-SINH (XÃ-HỘI TIÊU-THUYẾT)

Dịch-gia HOA - TRUNG

Số 39

CHƯƠNG BỐN MỐT (tiếp theo)

Công-lực càng gương thù tạc qua loa theo pháp lịch-sử cho xong rồi đứng dậy chạy lại gần Mát-lăng-cốp: « Anh có thể cho tôi nói chuyện riêng một lát không? » « Được chứ, mời anh sang đây. »

NGHỆ-AN (THANH CHUÔNG)

Nhà thương chưa lập mà tiền đã đi đâu?

Ở huyện chúng tôi lúc ông Ng. khoa-Nghi còn nhậm chức, ông có lạc quyền được mấy trăm bạc, định thiết lập một tòa nhà thương ở huyện, số bạc ấy đã để trình linh, và đã làm đơn xin nhà nước cái việc dựng nhà thương, nhưng cái việc thỉnh cầu của ông chưa được kết quả, mà ông đã thuyên thặng tri phủ, cho nên việc chưa thành.

Nhưng lạ lùng thay! nhà thương không thành, mà bạc cũng mất. Cho nên nhân dân ai cũng phàn nàn.

HÀ-TỈNH (NGHI-XUÂN)

Một việc đáng khen

Độ vài tháng mới rồi, có ông Xan người làng Đan-trường tự xuất của nhà ra làm một cái nhà thương 3 gian bằng gạch, (nhà nước trả tới 800\$00 mới làm đủ, và đã phải một thầy khám-hộ ra cho thuốc rồi)

Đồng bào ta ơi! ai là người từ thiện, nên làm như thế, thời nào giống mới có phần nhờ, chứ những kẻ muốn làm phúc mà rầy làm chừa, mai đức chuông lớn tiền, lớn của, thế có ích gì cho ai?

QUẢNG-BÌNH (ĐỒNG-HỚI)

Soát nhà một người đàn bà hóa và đưa trẻ 9 tuổi

Kỳ trong Tết, kỳ giã đi qua Đồng hới có nghe được một chuyện rất lạ.

Nguyễn có một trò bé chín tuổi học lớp tư trường Đồng-hới có viết một cái thơ cho một cô bé tên 7 cũng học trường Nữ-học Đồng-hới, trong thơ trò có nói nhà trò ta có nhiều quyển sách hay, như là sách Phan-lý-hồ đi thảo, Tướng-giới-thạch, Nữ-quốc-dân tu - trí v. v. không biết vì có gì mà thơ ấy đến tay quan trên, liền sai phái đến nhà trò ấy soát.

May thay, à quên, rồi thay, không soát được sách gì cả, chỉ có mấy quyển sách học mà thôi.

Không biết trò bé kia nói thiệt hay nói dối? Nói thiệt sao soát mà không bắt được sách gì?

E nói dối thì phải, nói dối làm gì? để đánh lừa có bé 7 tuổi kia. Thế mà quan đã mất công soát một buổi vô ích. !!!

BÌNH-ĐỊNH (BÔNG-SƠN)

Cuộc hát và cuộc quyền tiền

Quan lại phủ Hoài-nhon và người làm việc các sở ở Bông-sơn được phép mở cuộc hát và quyền tiền để giúp lao-dân Thanh-hóa. Tiền bán vé trong hai đêm và tiền các nữ-học-sinh xin trong lúc diễn kịch, trừ chi phí còn lại được 242\$08. Tiền đi quyền các nhà hảo tâm ở

Tam-quan và Bông-sơn được 187\$00. Món tiền lãi cả là 429\$08 đã gửi ra quan sứ Thanh-hóa giao cho hội-đồng cứu-tế khẩn cấp.

PHŨ-YÊN (TUÍ-HOÀ)

Không biết nghĩa-vụ.

Ông B. U. người làng Trường-quang có đến ông H.h.D, tù-tái, tư vấn nghị-viên khòan trước, thuật cái tâm trạng lao-dân Thanh-hóa, và kể tâm loạng tốt người Thanh đã đổi với dân Phú-yên bị nạn bão lụt hồi năm Giáp-ti (năm 1924), để khuyên ông là người tại mất trong tỉnh, và có tư bản nhứt ở Tuy-hóa, sớm mở lòng từ thiện làm tiền phong cho người bán-hạt. Khổ nạn cho ông Nghị-cựu nghe mấy lời ông B. mà lắc đầu nói rằng: « Người Thanh-hóa can chi ta ma chần chờ, còn tiền ao mà quan chần năm Giáp-ti, ai lãnh đầu, mà nay hồng trả lại... »

Ồi chà! Ồi chà!! cùng xương cùng thịt cùng da, cũng loài máu đỏ con nhà Lạc-long, ông sao lãnh đạm thế.

Tôi e nhà-nước có đặt khoa thi « lịch-kỹ » thì có lẽ ông đỡ tội Trạng-nguyên, hà những Tú-tái mà thôi.

KHÁNH-HÒA (NHA-TRANG)

Cũng là soát sách cấm

Ngày 13 tháng Janvier, v.ên bang-tá đến hiệu sách Mông-lương (trong nhà chỉ có một người vợ ông Ngại, và đứa con dại và một đứa cháu trai 14 tuổi) để tra tiền rượu, rồi lần sang nơi bán sách, ngó quanh quần một lát, thấy trong có bảy sách « Gương thiếu-niên ». Ông bảo cậu Đ. là cháu ông Ngại đưa xem, cậu bèn đưa cho một quyển. Sau ông bảo lấy cả cho xem, nhưng cậu bé không chịu. Bang-tá bèn về bàn bạc với ông Huyệu rồi đem chụp, hai người dẫn tới bắt đem hết củ sách ra xem. Rồi thay cho hai ông, Gương thiếu-niên vẫn có, nhưng chỉ quyển thứ tư (là quyển bị cấm) lục từng dưới đũa luyên trên cũng chẳng thấy đâu.

BẮC-KỲ HANOI

Việc phát truyền đơn ở trường Nữ học Hàng Cốt

Việc này (bản báo đã đăng trong kỳ báo trước) đã đem ra xử tại tòa án trưng trị phiên hôm thứ năm 26 Janvier (mồng 4 tháng giêng ta) Hai người bị cáo là M. Phùng, cựu sinh viên trường thuốc, và M. Ghin tài xế ô-tô. Quan tòa căn vặn nhiều câu, M. Phùng không nhận, M. Ghin thú nhận. Sau khi tuyên đọc bản cáo trạng của quan Biện-lý, thì tòa hoãn lại để nghị án.

Sáng hôm thứ hai 30 Janvier, tòa đã tuyên án: xử cho M. Phùng được trắng án và M. Ghin bị kết án ba năm tù.

TUYÊN-QUANG

Dúp dân bị lột

Các nhà từ thiện ở Tuyên-quang đã xin phép lập 1 cuộc đá bóng, 2 lời hát vào ngày 1 và 2 Janvier lấy tiền dúp nạn-dân Thanh-hóa.

Tiền thu được là 320\$00 trừ chi phí hết 51\$35 còn lại là 268\$65 đã gửi vào cho Hội-đồng cứu-tế trưng ương Thanh-hóa.

MAI-ANM

NAM-KỲ SAIGON

Tự thị quá !!

Ngày thứ năm trước, hồi 5 giờ chiều, ở đường Amiral Dupré, trước mặt khách-sạn Grand Balcon, có một bà đầm, vợ của một người thuộc v.ên số mặt-thảm, đứng kêu xe. Bà ấy thấy một cái xe kể trên bờ đường mới gọi lại, anh phu xe nói rằng xe ấy mắc kẹt khách ở trong nhà thuê kia. Bà ấy không tin, biểu kéo cho được, anh phu xe không nghe. Khi ấy bà ta chửi, anh phu xe và nhủ nước miếng vào mặt anh ấy. Rồi thì bà ta mở « van » xả hơi ở trong bánh xe ra cả. Anh phu xe tỉnh không cho mở, song bị bà ta đánh một tát tai rồi phải chịu đi cho bà ta làm. Xong rồi, bà đầm ấy đến bắt một cái xe khác, mà anh phu xe đã đâm khạc ở trên gác lầu khách-sạn rằng: « Đối với bọn Annam phải thế mới được ».

T. I.

Giúp lao-dân Thanh-hóa

Ở Saigon vừa rồi, có mở cuộc xiếc và cuộc đá ban để lấy tiền giúp lao dân Thanh-hóa.

AI-LAO VIENTIANE

Anh em Việt-nam ta ơi!

Anh em chúng ta cũng nhau trừ ngụ xứ người, ăn no mặc ấm, không phải là không đồng, nào là:

Ở Luangprabang, Ai-Hưu-Hội; Ở Vientiane, Anam-Tương-Tế-Thê-Thao-Hội, Ai-Hưu-Hội, Đảnh-quần-Hội, Thê-Thao-Ngôi-sao-Mỹ-Thuật-Hội;

Ở Thakhek, Ai-Hưu-Hội; Ở Savannakhet, Xa-vanh-Thê-thao Nav Đổng-bào ta ở Thanh-Hóa

biện thời đời rét không phải là ít, sao chẳng cứu giúp nhau gọi là chút tình máu mủ để diêm nhiên (1) chẳng thẹn với người làm ru. Váy bảy giờ xin anh em yêu cầu chánh-phủ lập hội-đồng cứu tế mau mau. Chúng tôi xin mấy ông Hội-Trưởng trên này ghé mắt cho.

THANH-NIÊN

(1) Ở Vientiane Hội Tương - Tế - Thê-Thao và Ai-Hưu, đã guyến tiền trong hàng Hội-riên nhưng chưa thêm vào đâu (2) Hội Thê-thao Ngôi sao Mỹ thuật là hội cải-lương, vậy xin hội ra chia gánh giúp nhau.

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

Tình hình nước nhà

Muốn xét tình hình Nước nhà thời phải xét:

1) Vấn đề chánh trị a) Lịch-sử. - Nói giống ta khi mới tự miền sông Dương-từ di-cư xuống nam thời ở chung quanh sông Nhị-Hà (fleuve rouge). Dần dần tràn cư sang phía Nam mãi, theo bờ biển mà đi đến miền trung-châu sông Cửu-long Giang (Mékong). Bởi thế cho nên kể từ Thê-kỷ 18 đến nay, thời: từ Lao-Cay cho đến Cà Mau là tầm đất của nói giống ta.

Nước Ta lúc xưa là một nước quân-chủ chuyên-chế. Quyền cai-trị trong nước thuộc cả vào trong tay một người, người ấy gọi là ông vua: như thế là quân-chủ. Ông vua tự một mình đặt pháp-luật, tự một mình bỏ dụng quan lại, nghĩa là muốn làm gì thời hết cả người trong nước cũng phải theo: như thế là chuyên-chế.

Vào khoảng giữa Thê-kỷ 19, người Pháp đem binh sang đánh nước Nam; thời ấy là thời vua Tự-đức. Vua Tự-đức tham, n.é. phải cắt tằm đất Nam-Việt ra làm ba miếng để giải hòa với người Pháp. Bởi thế cho nên ngày nay mới có Nam-kỳ, Bắc-kỳ và Trung-kỳ; và cũng bởi thế cho nên nước Ta bây giờ nơi thời làm đất bảo-hộ của Pháp, nơi thời làm đất thuộc địa của Pháp.

b) Hiện thời. - Nam-kỳ. - Đất Nam-kỳ là thuộc-địa Pháp (colonie) Người Nam-kỳ là thân-dân Pháp (sujets français). Về mặt chánh-phủ, đầu xử có quan Tổng-đốc Phó-Soái người Pháp, đầu các tỉnh có quan tham-biên người Pháp ở dưới quyền các ông quan Pháp thời có các ông quan Nam, như Đốc phủ, Phủ và Huyện.

Về mặt dân, có Hội-đồng quản hạt. Hội-viên trong Hội-đồng quản hạt có hai hạng: hội-viên người Pháp và hội-viên người Nam. Số hội-viên người Pháp nhiều hơn số hội-viên người Nam. Công việc của Hội-đồng quản hạt là để quyết định đời ba việc (như cho phép trưng khản đất hoang) và để bàn luận với chánh-phủ về các việc lợi chung khác.

Trung-kỳ. - Đất Trung-kỳ là đất bảo hộ của Pháp (protectorat). Người Trung-kỳ là dân bảo-hộ của Pháp (protégés français). Về mặt chánh-phủ thì có hai chánh-phủ: Bảo-hộ và Nam-triều. Về mặt dân, có Hội-đồng quản hạt có hai hạng: hội-viên người Pháp và hội-viên người Nam. Số hội-viên người Pháp nhiều hơn số hội-viên người Nam. Công việc của Hội-đồng quản hạt là để quyết định đời ba việc (như cho phép trưng khản đất hoang) và để bàn luận với chánh-phủ về các việc lợi chung khác.

Trước-kỳ. - Đất Trung-kỳ là đất bảo hộ của Pháp (protectorat). Người Trung-kỳ là dân bảo-hộ của Pháp (protégés français). Về mặt dân, có Hội-đồng quản hạt có hai hạng: hội-viên người Pháp và hội-viên người Nam. Số hội-viên người Pháp nhiều hơn số hội-viên người Nam. Công việc của Hội-đồng quản hạt là để quyết định đời ba việc (như cho phép trưng khản đất hoang) và để bàn luận với chánh-phủ về các việc lợi chung khác.

Trước-kỳ. - Đất Trung-kỳ là đất bảo hộ của Pháp (protectorat). Người Trung-kỳ là dân bảo-hộ của Pháp (protégés français). Về mặt dân, có Hội-đồng quản hạt có hai hạng: hội-viên người Pháp và hội-viên người Nam. Số hội-viên người Pháp nhiều hơn số hội-viên người Nam. Công việc của Hội-đồng quản hạt là để quyết định đời ba việc (như cho phép trưng khản đất hoang) và để bàn luận với chánh-phủ về các việc lợi chung khác.

Trước-kỳ. - Đất Trung-kỳ là đất bảo hộ của Pháp (protectorat). Người Trung-kỳ là dân bảo-hộ của Pháp (protégés français). Về mặt dân, có Hội-đồng quản hạt có hai hạng: hội-viên người Pháp và hội-viên người Nam. Số hội-viên người Pháp nhiều hơn số hội-viên người Nam. Công việc của Hội-đồng quản hạt là để quyết định đời ba việc (như cho phép trưng khản đất hoang) và để bàn luận với chánh-phủ về các việc lợi chung khác.

trình với chánh phủ Bảo-hộ, chánh phủ Bảo-hộ chuẩn y rồi thời thì hành.

Về mặt dân, có viện Nhân-dân đại-biểu. Trong viện Nhân-dân đại biểu chỉ có hội-viên người Nam. Công việc của viện ấy là để tố bay với chánh phủ Bảo hộ những nguyên-của dân, và để khi nào có việc gì quan trọng đến xin mạng dân mà chánh phủ Bảo-hộ muốn hỏi đến thời bay tố y-kiến.

Bắc-Kỳ. - Đất Bắc-Kỳ là nửa Bảo hộ, nửa Thuộc Địa. Nói rằng Bảo hộ, vì có tờ hóa-ước ngày 6 juin 1884 nhận rằng Bắc-Kỳ là Bảo hộ, và tờ chỉ-dụ ngày 8 juin 1886 lập chức kinh-lực thay quyền vua Annam để cai trị Bắc Kỳ. Nói rằng Thuộc Địa, vì có tờ chỉ-dụ ngày 26 juillet 1887 bỏ chức kinh-lực để giao hết cả quyền cai trị cho quan Thống-Sứ người Pháp.

Đất Bắc-Kỳ đã nửa như Nam Kỳ, nửa như Trung Kỳ thời người Bắc-Kỳ cũng như người như người Nam-Kỳ, nửa như người Trung-Kỳ.

Về mặt chánh phủ, đầu xử có quan Thống-Sứ người Pháp, đầu các tỉnh có quan Công-Sứ người Pháp, ở dưới quyền các ông quan Pháp thời có các quan Nam, như Tổng đốc, Tuần-phủ, Tri phủ và Tri huyện.

Về mặt dân, có viện Nhân-dân đại-biểu, cũng một cách như viện Nhân-dân đại-biểu ở Trung-Kỳ.

(Còn nữa)

TINH TIÊN

SÁCH MỚI

Bản báo mới tiếp được các sách này:

- 1. Văn học nước Pháp của Nam phong lung thư xuất bản.
2. Hường chính chí nam của hội Quảng tri Vinh xuất bản.
3. Những điều trông thấy của Quốc dân thời xã xuất bản.
Xin có lời cảm ơn các ngài đã có lòng gửi cho.

TIẾNG-DÂN

GIƯỜNG ĐEO MẮT CỦA AI ?

Có người tới nhà báo quên một cái gương mắt (gọng bằng đồi mồi và bít than) đã mấy tháng nay mà không thấy ai hỏi. Vay ngài nào có bỏ quên xin lại bản báo mà nhận lấy.

ĐI HANOI KHÔNG MẮT TIỀN TÁU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền tầu, thì nên viết thư về Biều Trục-Thành N 59 bis Rue Neyret (cửa nam) Hanoi, mua một cái xe đạp, chỉ có Hiệu 50 có bán đủ các xe đạp tốt, mới có thể đi được từ Nam chí Bắc. Các thư phụ tùng giá rất hạ như buôn tinh giá riêng. Ngài nào cần dùng thì gửi một cái tim-bre 5 xu, về cho M. Tiều-Hiếu Trung trong 21 tiếng đồng hồ lập tức có hồi thư. Bicyclette automoto g luxe 84\$ tourière 73\$
• Monet et geyon tourisme 57\$ Roulière 55\$
• Lucifer tourisme 61\$ 50\$
• Chobert 18\$ 45\$
• La Loure 47\$ couru 47\$ Roulière 45\$
• New Express 50\$ 52\$ 48\$
• L'oiseau 38\$ 36\$ 36\$

biết rằng 130 người thợ đã ấy ngoài sự thông-hành quá hạn và phạm tội gì nữa không, nếu không thì...

« Tôi không biết, đó là việc ông Biện lý. Chính Biện lý phải đi thăm các lao-ngục, mà ông ta không thăm gì hết, chỉ ở nhà đánh bạc mà thôi. »

« Vậy anh không làm gì được à? » Công lý nhớ lại nhốt nói của Pha-na-rinh là đúng lắm.

« Sao không? Đẻ tôi nhái đi tra-khám xem... »

« Thời thế là xong rồi chứ, để tôi hỏi các ông công nhân hay chứng ấy. Bây giờ ta trở lại với cái bà ấy chứ? »

« Còn chuyện này nữa! Tôi nghe nói rằng hôm nọ có hai tên tu bị đánh rơi, có thật không? »

« Sao? họ nói chuyện ấy cho anh ở? họ để cho anh thợ mạch khản nói thế à? Thôi, sang đây, A nét đường gọi kia kia. »

Song Đê-mịch-trí dằng tay ra rồi

cúi đầu đi qua phòng khách xuống sân đi về, không chào ai cả.

A-na phu-nhân hỏi chông.

« Việc gì thế? ông nói chuyện gì với chàng mà lạ thế? »

« Chẳng theo lối Pháp đó! »

« Theo lối Pháp à? không, theo lối Mồi đó chứ. »

Mát-lăng-cốp nói:

« Không, chàng vẫn tỉnh kỳ thế đó, khi nào cũng vậy thôi. »

Ngày mai, Đê-mịch-trí tiếp được bức thư của Mát-lăng-cốp, viết bằng tờ giấy lạng có in dấu huy-chương của ông. Trong thư nói rằng Mát-lăng-cốp có thể cho sang làm khám-hộ bên bệnh-viện được. Sau hết, trước tên kỳ, có mấy chữ: bạn thân thiết và yêu-mến của anh.

nói chuyện chung chứ không được tham ở phòng giấy. Giám-ngục vốn hiền lành từ-từ, nhưng hôm nay có vẻ nghiêm-lãnh, hẳn rằng Phó-lông đọc sau cuộc nói chuyện với công-lực đã đem Giám-ngục phải cần thận chớ để công từ theo mạch lắm.

« Ngài cứ vào thăm, nhưng xin ngài chớ cho tiền... Còn việc cho nó sang bệnh viện thì Phó-lông đọc đã viết giấy cho tôi. Ý sĩ cũng bằng lòng, nhưng chỉ nó không chìn. »

Công-lực không nói gì, đi thẳng đến phòng nói chuyện, còn Giám-ngục thì cho đi gọi Mát-lăng-cốp.

Một hồi, Mát-lăng-cốp đẩy cửa bước vào phòng, đi lại bết tay công-lực rồi cúi đầu nói nhỏ:

« Xin chàng tha lỗi cho tôi, bữa nọ tôi thất lễ càng chàng quá! »

« Không, tôi giám-trách nặng đâu? »

« Thôi để tôi đây, chàng chớ bận lòng nữa, để mặc tôi ở đây. »

Công-lực xét liếc nói có vẻ dằn hờn.

« Sao lại phải bỏ năng? »

« Bối vì sao? »

Nàng lại nhìn chàng xem con mắt có vẻ hung dữ lắm.

« Nay, chúng nên để kẻ tôi, tôi không ưng cho chàng sản súc đến tôi. Thà tôi thất có con hơn. »

« Anh nói thế nào thì làm thế ấy. Ca-tiêu-sa em này, em hãy bằng lòng cho anh như - nguyên. Nếu em từ chối thì anh quyết theo em, đi đâu anh cũng theo cho đến. »

« Theo hay không tùy chàng, nhưng tôi không nói gì nữa. »

Chàng cũng làm thinh, không thể nói được.

Một hồi lâu mới nói lại:

« Bây giờ tôi phải về nhà để thu xếp công việc. Rồi tôi sẽ lên Bi-ê-bun để xin phiên-án cho năng. Nếu Thượng-đế thương ta thì an năng sẽ có thể phiên được. »

« Phiên hay không, tôi cũng chẳng cần. Năng là làm thinh. Đê-mịch-trí thấy năng gương cầm nước mắt. »

(Còn nữa)

TOURANE Phòng Thăm Bệnh của Bà Y-Khoa Bác Sĩ Suzanne DAVIN

Cựu-Y-Sinh ngoại trú những Y-viện thành Montpellier, (Ancienne Externe des Hôpitaux de Montpellier)

Cựu-Y-Sinh nội-trú Y-viện Pháp thành TUNIS, (Ancienne interne de l'Hôpital Français de Tunis)

Y-Si ngạch hàng-hải vệ-sinh, (Médecin Sanitaire Maritime)

Y-Si ngạch thuộc-dịa có bằng-cấp của trường Y-khoa Đại-học PARIS, (Médecin Colonial Diplômé de la Faculté de Médecine de Paris)

BẮT ĐẦU TỪ NGÀY 1er FÉVRIER 1928 THU NAM. - 8 giờ đến 10 giờ, thăm bệnh cho những kẻ ốm thường, mỗi lần 1\$00. THU BA VÀ THU BẢY. - 3 giờ chiều đến 5 giờ chiều, thăm bệnh cho các Cô, Các Bà và các Ông, mỗi lần 3\$00. Mời đến tại nhà ở, bất cứ ngày nào, giờ nào, mỗi lần 5\$00. Xin giấy bệnh (Certificat médical) 1\$50. Phòng thăm bệnh, đường HENRY DEROBERT (Entrepôt de M. Flard)

PHỤ-NỮ ĐIỆN-ĐÀN

Phụ nữ và hòa bình (Tiếp theo)

Hội liên-hiệp chúng tôi cũng vui lòng mà nhận lời ông Dương-vân-Giáo mới và định rằng trong lúc phải bỏ sang viên-dòng thì ghé lại ở Đồng-dương ít lâu.

Bởi vậy nên chúng tôi mới được sum họp ở đây, thay mặt cho phụ-nữ liên-hiệp là hội đã hết lòng săn sóc về chế độ thực-dân.

Vì tôi là người Pháp mà lại là thư-ký của phái-hội Pháp nên tôi xin nói rằng tôi không khi nào quên rằng nước Pháp đã chinh-phục Đông-dương để làm thuộc-dịa.

Phản-hội Pháp ở hội-ngự Duy-bơ-lanh và hội-ngự Go-lô, đã hết sức hoạt động trong công việc của hội để với vấn-đề thực-dân.

Ở Pháp, chúng tôi hoặc dùng văn-từ, hoặc diễn-thuyết, hoặc đàm thoại để tỏ bày cho công chúng biết cái lẽ-lưu-tất-nhiên của chính-sách thực-dân. Chúng tôi hết sức làm cho dư luận hiểu rằng các nước đi lấy thuộc-dịa trong việc chính-trị phải kính trọng quyền lợi, văn-hóa và tự-do của dân bị thực-dân. Chúng tôi muốn rằng các nước bị thực-dân ngày xưa phải tiến hóa theo văn-mệnh của họ, để có ngày khôi phục được cơ-độc-lập. Đó mới là cái lý-tưởng nhân-dạo duy nhất mà cũng chỉ cái lý-tưởng ấy mới phù với lý-thuyết tự-do, bình-dân, bác ái của nước Pháp để xứng đã hơn một trăm năm nay.

Chúng tôi coi lực lượng về việc buôn-rửa cũng các chất độc khác và các vấn-đề lao-động, giáo-đục, tự-do tư-tưởng. Chúng tôi đề cập đến các vấn-đề này, chỉ một lần trong chính không theo định kiến, không sợ phê bình, không hỏi dư-luận, không sợ hãi những kẻ đặc quyền lợi một đoàn thể nhỏ mà chính-phủ, vì các chính-phủ xưa kia chiếm lấy những quyền-lợi không cần bản, ngày nay phải bỏ những sự lầm lỗi cũ đi, mà xu hướng về một cách giao-tế mới của các dân-tộc đi chính-phục đối với dân-tộc bản-xứ.

Chúng tôi đề cập đến các vấn-đề ấy mà như định tin rằng không có hai cái đạo-đức, một cái đạo-đức chung và một cái đạo-đức riêng, và nên trọng quyền-lợi nhân-loại hơn quyền-lợi một đoàn thể nhỏ mà chính-miêu có ở trong cái đoàn-thể nhỏ ấy mặc dầu. Nghĩa là về phần riêng Đông-dương thời chúng tôi trọng quyền lợi Đông-dương và quyền-lợi chân chính của nước Pháp hơn quyền lợi của một môn ư người Pháp.

Chúng tôi cũng nghĩ như các nhà triết-học và các nhà bác-sĩ Pháp ngày xưa như ông Mông-tét-ty và ông Bât-tơ-rông. Trên cái quyền lợi cá nhân, thì có quyền lợi chung của nước nhà, mà trên cái quyền lợi nước nhà lại còn có cái quyền lợi của toàn thể nhân-loại vậy.

Tôi dám chắc rằng nói như vậy không phải là phản đối nước Pháp đâu. Một nước cũng như một người, không thể lấy sự bất-công-lâm-luà cầu thịnh vượng và hạnh phúc được. Nước Pháp cũng như các nước có thuộc-dịa khác, phải có một đêm mừng 1 tháng tám là cái cảnh quang-vinh-hon-hết trong năm 1789.

(năm bắt đầu Cách-mạnh Pháp), tôi mong sẽ có một đêm mừng 1 tháng tám khác, tất cả các liệt-cường sẽ lên cả Miếu-nhân-loại mà bỏ hết cả đại bác, trường đại sang, binh như khí giới, cũng các quyền-lợi thực-dân. Ngày hôm ấy tất cả các dân-tộc sẽ bình-dẳng, mà ai nấy đều được sinh hoạt ở đất Đông-dương cũng như ở đất Pháp-lan vậy.

Chúng ta hãy nên cùng nhau làm việc để đạt cái tôn-chí-ý! Các chị em hãy cùng chúng tôi làm việc! Tất cả các nguyên-ly tự-do và hòa bình là phù-hiệp với bản chất dân-bi. . . . Cái mẫu-tinh của dân-bi không phải chỉ là một cái bản-tinh thuộc về cá-nhân mà phải suy-rộng ra cả nhân-loại nữa.

Vậy các chị em Đông-dương ơi, các chị em nếu muốn làm đau ba cháu cháu, làm người mẹ chân chính, thì phải cùng chúng tôi hoạt động. Tôi không hẳn c j em: « Phải bỏ gia-đình mà đi » Tôi chỉ nói: « Chị em nên bắt đầu mở cửa mà nhìn ra thế-giới. »

Chị em phải nên học tập ở các trường trong xứ hoặc bên Pháp để hiểu các trao-lưu tư-tưởng về quốc-tế. Chị em hãy cùng đồng-bào nam-giới, cùng anh em trong nhà, cùng các bác-trưởng phụ-lam việc để dân-tộc này được về vang và được đứng một địa-vị xứng-dáng trong cuộc đại-đồng. Phải học hành cho sâu, cho rộng, cho hoàn-chỉnh, để huấn-luyện cho con cái có cái ý-tưởng đại đồng mới ấy.

Các chị em cùng chúng tôi đây, dân-bi Đông-dương cũng dân-bi Pháp-lan, ta phải mỗi người đặt một hòn đá vào cái Đại-Hòa-bình phải xây cho chóng.

Cái chức-vụ của ta có khá: nhau. Chúng tôi phải làm sao cho thực-hành được những lý-tưởng của U-y-xông (Wilson) đã tuyên-lố: « Tôn trọng các dân-tộc. » « Dân-tộc tự-quyết. »

Nếu ta thực là dân-bi hòa-bình chân chính thì đừng có tưởng một cái ý-tưởng trống không là đã đủ. Mọi ngày, ông Gông-di diễn-thuyết trong một trường Trung-học có nói rằng: không nên chỉ chất vào nỏ những lời nói đẹp đẽ, dù là như: g lời về triết-học, phá-záo mặc lòng mà phải hoạt-động. Mà hoạt-động về tự-do và hòa bình là ngày ngày phải phấn đấu để bình-vực những kẻ bị áp-bức vậy.

Hỏi các chị em Đông-dương, chị em lấy cùng chúng tôi làm việc! Sự hiệp-tác của dân-ông và dân-bà

VIỆC THẾ GIỚI

A ĐÔNG TÀU

Tin báo Tàu

(Tin ngày 18 tháng 1)

Cuộc chiến-tranh ở phía nam tỉnh Trưc-lê. - Quân Phùng ngọc Tường và quân Phùng Thiên luôn trong mấy ngày đánh nhau ở phủ Đại danh rất là kịch liệt. Chử ngọc Phát đem hết quân bản bộ ở đường Kinh Bắc đến Đại danh. Vì một trận đánh nhau ở phía nam Trưc-lê có quan hệ đến chiến-cục Bắc-phương rất to, cho nên hai bên đều lấy làm chú-trong lắm.

Chiều ngày 11 Trương tác Lâm có triệu tập một cuộc hội nghị quyết ba lệnh cho các đạo quân Phùng Thiên, Trưc-lê và Sơn đồng hợp sức lại để chống lại quân Phùng ngọc Tường ở phía bắc sông Hoàng hà Trương lại định cuộc chiến-tranh ở Trưc châu đã xong, sẽ đem tướng Văn phúc Lân xuống phía nam để đối-phò với Phùng ngọc Tường.

Có tin rằng Phùng ngọc Tường sẽ qua sông Hoàng hà để đốc chiến.

(T. B. T. V.)

Vô tuyến điện

(Tin ngày 27 tháng 1)

Hội-ngự Bắc-kinh. - Cuộc Bối-nghị Bắc-kinh mới rồi không thay đổi chính-sách của phái Bắc-mỹ. Việc cử Dương vũ Đình là bộ-trưởng bộ Tham-mưu của Trương tác Lâm làm tổng-ter-lệnh các quân đội đánh với Phùng ngọc Tường thì người ta cho là một phương-sách để giải quyết tình-bình tỉnh Sơn tây và Hồ nam cho có lợi cho phái Phùng-thiên.

(Tin ngày 28 tháng 1)

Quân-lực Anh ở Tàu. - Có tin rằng quân đội Anh ở Á-Đông đến mùa hạ sau sẽ có thêm mấy chiếc tuần-dương-hạm nặng 10.000 tấn, và kiểu tối-lấn.

(Theo arip)

NHẬT

Nhật-bản với Gia-nã-dại. - Nhật bản với Gia-nã-dại mới cũng nhau ký một tờ hiệp ước để đại-dại sự-việc nhau.

Bảo-giới đối với cuộc Tổng-tuyển-cử. - Các báo chí và các thông-tin của Đông-kinh mới công-bố một tờ tuyên-ngôn về cuộc tổng-tuyển-cử gần tới, để tỏ ý rằng nếu thực-hành được phép phổ-thông đầu phiếu cho hoàn-toàn thì sẽ là một việc quan-trọng trong lịch-sử Nhật-bản.

(Theo arip)

lại cũng cần thiết lắm. Tôi biết rằng nhiều người dân-ông tôi được gặp ở đây vẫn long-tân thành-đề các chị em tham-dự vào cuộc sinh-hoạt quốc-gia và quốc-tế.

Hỏi các chị em, bây giờ tôi xin nhắc lại cùng chị em mấy lời của vị « Hoàng-đế không-ngời » nước Ấn-đô mới nói trong một trường Trung-học nữ-sinh. Ông Gông-di nói rằng: « Dù lấy chồng hay không, chị em đừng làm người nô-lệ. Quốc-gia cần chị em nên thế nào, chị em nên làm thế ấy. Chị em sẽ là tiêu-biểu của lòng nhân-từ và can-đảm. Chị em cứ thẳng-bước đi, lấy lòng thanh-khiết mà giữ mình thì không sợ hãi gì mà cũng không bị gì cảm-độ. »

(Hết)

NGUYỄN PHÁP-VÂN

của bà CAMILLE DREVET

CHÀ-VÀ

(Tin ngày 27 và 30 tháng 1)

Núi lửa. - Có tin Welveden ngày 27 rằng ở các nơi phát-động dưới đây liền gần núi lửa Krakatoa mới nổi lên một hòn đảo.

Tin ngày 30 nói rằng sự hoạt-động của núi lửa từ ngày thứ-bảy có khác, không phun đá nữa, chỉ bốc hơi thôi.

(Theo Arip)

AU-MỸ

PHÁP

(Tin ngày 27 tháng 1)

Cuộc diễn-thuyết về Đông-dương và Nhật. - Do Thái bình dương tạp-chí chủ-trương, ông Léon Archimbaud là Nghị-viên quận Drôme mới diễn-thuyết ở Đại-học viện (Sorbonne) về sự giao-tế thương-mại Đông-dương với Nhật-bản. Ông nói rằng về phương-diện chính-trị thì lợi-ích của Nhật, của Pháp và của Đông-dương cũng như nhau. Hai nước mà hiệp-đồng với nhau được thì sẽ giúp cho việc toàn-thế-giới hòa-bình nhiều lắm. (Nói rằng lợi-ích của Pháp và của Nhật như nhau thì phải, chứ gồm cả Đông-dương bên trong vào một mà với các nước mạnh giàu ấy thì Đông-dương có lấy làm tự-bào-đậu.)

(Tin ngày 30 tháng 1)

Ông Monguillot vẫn ở chức-quyền Toàn-quyền. - Từ Công-báo ngày 30 mới công-bố tờ công-văn sau này: Chức theo Sắc-lệnh ngày 27 tháng 1 năm 1928 của thuộc-dịa Đông-dương, ông Monguillot để nhậm-hạng Khâm-sứ, vẫn được ở chức-quyền Toàn-quyền Đông-dương cho đến khi sẽ cử chức Toàn-quyền thực-thụ.

ANH

(Tin ngày 28 tháng 1)

Ngoại-thương của Anh. Hội nghị thường-niên của « National Provincial Bank » có báo cáo về tin-tức về ngoại-xuất cũng các hàng-vật của Anh. Hàng-hóa nước Ý nước Pháp nước Nhật và các nước nhỏ khác ở Argentina đồng-xuất với hàng-hóa Anh, ở Trung-hoa số hàng-hóa bán có trừ; ở Ấn-độ thì đối-với các năm trước có hơi trừ.

Tờ báo cáo ấy kết-luận rằng: kinh-giá (prix de revient) phải làm thế nào cho hạ xuống thì việc buôn-bán các hàng-vật lụa mới mong tấn-bộ được.

(Theo Arip)

ĐỨC

(Tin ngày 30 tháng 1)

Trong đảng trung-ương. - Trong một hội nghị của đảng trung-ương, ông Marx đã tuyên-bố rằng có sự công-hòa ở Đức nay đã vững-vàng, chính-sách ngoại-giao phải chiếu theo các bản-hiệp ước tại Locarno (hiệp ước hòa-bình) mà thì hành; ông nói rằng đảng trung-ương đã chuẩn-nhận Hiến-pháp, còn luật học đường-đảng trung-ương cũng « ít » sức mà cử chiểu theo các quyền-lợi định-trong Hiến-pháp, nhất là những quyền-lợi của cha mẹ học trò.

(Theo Arip)

HOA-KỲ

(Tin ngày 27 tháng 1)

Việc hành-không. Sở hải-quân hàng-không tin 700 chiếc tàu bay nữa, không kể 1.650 chiếc tàu đã sinh-trong chương-trình chi-làm năm năm. Trong số ấy, 875 chiếc đóng trên các tàu thủy chở-tàu bay, 100 chiếc đóng cho các tàu tuần-dương, và 50 chiếc dùng về việc luyện-tập, còn thì để dự bị.

(Theo arip)

NGA

(Tin ngày 27 tháng 1)

Phái-phản đối đã phục-tung. - Ông Zinovieff và ông Kameneff đã tuyên-bố phục-tung và giao-tai Chính-trị cục hết cả những giấy-mã về sự hoạt-động của phái-phản đối, nên đã được phục-vi trong đảng công-sản.

(Theo arip)

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI HẢO TÂM GIÚP DẪN BỊ LỤT THANH-HÓA

Table with 3 columns: Name, Amount, and Total. Lists names like Nguyễn đức Chánh, Trần thanh Trinh, Lê xuân Toàn, etc., with amounts in dollars and cents.

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHONG 46, Boulevard TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG - CHỢ-LỚN - NAM-KY Thượng-Hải Huyêt-Trung-Bừu (số 39) Thuộc-Bỏ rất tốt

Mời lập tiệm ngay tại Phố Hàng-Lương Số nhà 37, HANOI - (Tonkin)

Advertisement for 'SIROP HAYN' featuring an illustration of a man coughing and a bottle of the medicine. Text describes its benefits for coughs and respiratory issues.

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM

Thuốc của bản dược-phòng có gói bán khắp các tiệm thuốc bắc trong xứ Nam-việt, Cao-mên, Lào.

Thuốc của bản dược-phòng có gói bán khắp các tiệm thuốc bắc trong xứ Nam-việt, Cao-mên, Lào. Giá rẻ nhờ là... 1\$20 Giá mới về lên... 1\$30

